

Số: /CT-UBND

Vinh Phúc, ngày tháng năm 2025

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn và đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2025

Năm 2024, thiên tai trên phạm vi cả nước diễn ra rất khốc liệt, cực đoan với nhiều loại hình trên khắp các vùng miền, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của Nhân dân. Đặc biệt, bão số 3 (Yagi), cơn bão mạnh nhất trong 30 năm qua trên biển Đông và 70 năm qua trên đất liền có cường độ mạnh, sức tàn phá rất lớn, thời gian lưu bão kéo dài, phạm vi ảnh hưởng rất rộng; hoàn lưu bão gây mưa lớn toàn Bắc Bộ, gây lũ lớn, đặc biệt lớn diện rộng (*trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc, mực nước sông Hồng, sông Lô vượt báo động 2 từ 0,15-0,18m, mực nước trên sông Phó Đáy vượt báo động 3 là 0,61m; bão số 3 đã gây thiệt hại nặng về người và tài sản của nhà nước và nhân dân, làm 02 người chết, 02 người bị thương, ước thiệt hại khoảng 705 tỷ đồng*). Với sự chỉ đạo, vào cuộc kịp thời, quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của tỉnh đã đạt được kết quả tốt, góp phần hạn chế được nhiều thiệt hại đặc biệt là thiệt hại do bão số 3 và mưa lũ sau bão.

Theo nhận định tình hình thời tiết năm 2025 của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, từ tháng 7, bão và áp thấp nhiệt đới bắt đầu hoạt động ở khu vực biển Đông; tổng lượng mưa ở hầu hết các khu vực được dự báo tương đương hoặc cao hơn trung bình nhiều năm.

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BNNMT ngày 08/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa lũ năm 2025; để chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời với mọi tình huống của thiên tai và bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai, thực hiện những nhiệm vụ sau:

I. Nhiệm vụ chung của các cấp, các ngành

1. Công tác phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn

- Tiếp tục đẩy mạnh quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN); rà soát, tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách có liên quan đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tập huấn, diễn tập nhằm kịp thời bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho người dân, cán bộ chính quyền các cấp; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động; xác định phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn là nhiệm vụ trọng yếu, đòi hỏi sự vào cuộc thường

xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị và toàn thể người dân trên địa bàn tỉnh. Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn và các quy hoạch ngành;

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp, các ngành, địa phương, đề thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách từng địa bàn, khu vực trọng điểm, xung yếu, đảm bảo chế độ thông tin báo cáo giữa các Ban Chỉ huy của các cấp, các ngành và địa phương;

- Tổ chức rà soát, cập nhật các kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai, chú trọng công tác chuẩn bị ứng phó mùa mưa bão năm 2025 theo phương châm “4 tại chỗ”. Trên cơ sở kế hoạch phòng chống thiên tai và phương án ứng phó thiên tai, tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở các cấp sát với tình hình thực tế của địa phương nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó khi có sự cố xảy ra;

- Nâng cao năng lực tìm kiếm cứu nạn, chú trọng công tác phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cứu hộ, cứu nạn, trong đó xác định lực lượng vũ trang làm nòng cốt, công tác cứu hộ cứu nạn là hoạt động quan trọng, là “nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình” của lực lượng vũ trang.

2. Công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi

- Tổ chức đánh giá công tác bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn; kiện toàn, phân công cụ thể trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành, chính quyền địa phương các cấp và các lực lượng trên địa bàn theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thời gian hoàn thành”, đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, hiệu quả, đồng thời đảm bảo sự linh hoạt, tính liên tục trong triển khai thực hiện, không để khoảng trống trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương; bổ sung phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi;

- Tổ chức diễn tập phương án hộ đê, phương án ứng phó khẩn cấp của các hồ chứa; kiểm tra việc chuẩn bị vật tư, lực lượng, phương tiện, kỹ thuật, chỉ huy và thông tin liên lạc để bổ khuyết kịp thời những thiếu sót, tồn tại; tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hộ đê, ứng phó khẩn cấp sự cố công trình, đặc biệt là lực lượng quân đội đóng trên địa bàn;

- Rà soát, đánh giá quy trình vận hành của các cống dưới đê, nhất là đối với cống dưới đê của các trạm bơm tiêu để điều chỉnh, bổ sung phù hợp, đảm bảo an toàn chống lũ;

- Rà soát, đánh giá nhiệm vụ, quy trình vận hành của các hồ chứa; báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung phù hợp nhằm vận hành bảo đảm an toàn công trình, nhất là các hồ chứa có tác động lớn đến dòng chảy, dân sinh vùng hạ du. Hoàn thiện và tổ chức thực hiện việc đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, nhất là các hồ chứa thủy lợi mà việc khai

thác, bảo vệ liên quan đến 02 địa phương trở lên; quyết định việc tích nước đôi với các đập, hồ chứa nước thuộc trách nhiệm quản lý của địa phương;

- Tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống dưới đê, cửa khẩu qua đê, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước, khắc phục kịp thời các tồn tại để đảm bảo vận hành an toàn (nhất là những tồn tại, bất cập đã bộc lộ trong đợt ứng phó với mưa lũ sau bão số 3 năm 2024); bố trí đủ vật tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành; bố trí hệ thống thông tin, cảnh báo cho người dân ở hạ du khi xả lũ các hồ chứa;

- Tổ chức phát quang mái, chân đê, đập và trong phạm vi bảo vệ công trình để phục vụ công tác tuần tra, phát hiện và kịp thời xử lý sự cố trong mùa mưa, lũ; giải tỏa, thanh thải vật cản, chướng ngại vật lấn chiếm bãi sông, lòng sông, nạo vét, khơi thông hệ thống kênh tiêu để đảm bảo tiêu úng, thoát lũ;

- Rà soát, xác định các khu vực nguy hiểm, nhất là các khu vực sườn dốc có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, hạ lưu các tràn xả lũ có nguy cơ xảy ra ngập lụt để chủ động tổ chức di dời người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm. Đối với những nơi chưa có điều kiện di dời ngay, địa phương phải có phương án chủ động sơ tán khi có tình huống thiên tai để bảo đảm an toàn.

3. Công tác tu bổ, nâng cấp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng công trình trước mùa mưa, lũ

- Đối với những sự cố công trình đã xảy ra trong các mùa mưa, lũ trước (nhất là các sự cố xảy ra trong đợt bão số 3 năm 2024 và mưa lũ sau bão gây ra) cần đặc biệt quan tâm và tập trung nguồn lực để hoàn thành việc xử lý; đồng thời, lập phương án bảo vệ trọng điểm trong mùa mưa, lũ năm 2025;

- Huy động nguồn lực để chủ động xử lý những sự cố phát sinh đột xuất trước, trong mùa mưa, lũ và tu bổ các hạng mục cần thiết khác nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các sự cố xảy ra khi có lũ, bão;

- Rà soát, lập danh mục các công trình hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn, hồ chứa nước phải lập quy trình bảo trì; chủ động bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để ưu tiên xử lý các trọng điểm đê điều, hồ chứa nước xung yếu;

- Chỉ đạo Chủ đầu tư, các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, đôn đốc, phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đê điều, thủy lợi (nhất là công trình sửa chữa, khắc phục các sự cố, hư hỏng do mưa lũ gây ra; công trình có nhiệm vụ chặn dòng, thi công vượt lũ, phòng chống lũ, ngập lụt, hạn hán, sạt lở năm 2025 và các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025) đảm bảo chất lượng, an toàn chống lũ; tuyệt đối không cắt xẻ đê và không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa, lũ.

4. Đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa, lũ

a) Đối với hệ thống đê điều

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình mưa, lũ, bão; sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để chủ động triển khai các phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm xung yếu đê điều theo phương châm “4 tại chỗ” khi có tình huống xảy ra;

- Tổ chức lực lượng và thực hiện nghiêm công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trong mùa lũ theo quy định tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) để phát hiện, xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các sự cố đê điều xảy ra;

- Riêng đối với các cống dưới đê, cần tập trung, quan tâm thực hiện những nội dung sau:

- + Đối với các cống dưới đê đã xảy ra sự cố những năm trước, cống mới xây dựng nhưng chưa được vận hành trong điều kiện có lũ cao hoặc cống đang thi công, phải xây dựng phương án bảo vệ cụ thể để chủ động xử lý khi có sự cố xảy ra. Trong đó, cần đặc biệt quan tâm đến các cống đã xảy ra sự cố như cống Triệu Đề, cống Dừa...

- + Tổ chức kiểm tra, đánh giá kỹ chất lượng các cống dưới đê, phát hiện các cống yếu, cống bị hư hỏng để sửa chữa, hoành triệt tạm thời hoặc vĩnh viễn nếu không đảm bảo an toàn; đối với các cống xung yếu phải có phương án bảo vệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó phân giao cụ thể nhiệm vụ cho tổ chức, cá nhân chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thực hiện; lập phương án cấp nước (hoặc tiêu nước) hỗ trợ để hạn chế ảnh hưởng do việc hoành triệt cống;

- + Việc sử dụng cống dưới đê trong mùa lũ phải chấp hành nghiêm quy trình vận hành và đảm bảo an toàn chống lũ. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn chống lũ của đê do việc vận hành công trình gây ra;

- + Đối với cống do các Công ty TNHH một thành viên thủy lợi quản lý, đơn vị quản lý phải có quy chế, phân công trách nhiệm cụ thể, phối hợp chặt chẽ với địa phương trong việc thực hiện phương án bảo vệ, xử lý sự cố. Đối với những cống dưới đê khác, chính quyền địa phương cần chỉ định ngay tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, vận hành.

b) Đối với các hệ thống công trình thủy lợi

- Bố trí lực lượng đủ năng lực chuyên môn để quản lý, vận hành công trình theo quy định; việc vận hành các hồ chứa phải chấp hành nghiêm quy trình vận hành đã được phê duyệt; rà soát và có giải pháp xử lý ách tắc dòng chảy khi vận hành xả lũ;

- Tăng cường theo dõi, cập nhật dự báo khí tượng thủy văn và áp dụng các công nghệ tiên tiến hỗ trợ điều tiết hồ chứa thủy lợi, phục vụ chỉ đạo, vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du;

- Thực hiện nghiêm chế độ quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành các hồ chứa lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi.

5. Về công tác quản lý

- Tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý vi phạm pháp luật về đê điều; nhất là

tình trạng vi phạm tập kết vật liệu quy mô lớn, xây dựng công trình trái phép trên bãi sông, đổ phế thải lấn chiếm bãi sông, lòng sông gây cản trở thoát lũ,...; Chỉ đạo xử lý dứt điểm những vụ vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi;

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt và tổng hợp, báo cáo kịp thời khi xảy ra sự cố đê điều, công trình thủy lợi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn; nâng cao chất lượng các công nghệ trong dự báo, cảnh báo sớm nhằm đảm bảo sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo ứng phó thiên tai;

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến chính sách, pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai, thủy lợi nhằm nâng cao nhận thức của người dân, hiệu quả quản lý, khai thác, bảo đảm an toàn công trình.

II. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành trong tỉnh

1. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh: Là cơ quan chỉ huy, điều hành hoạt động PCTT&TKCN trên địa bàn tỉnh; giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo khoản 4, Điều 27, Nghị định 66/2021/NĐ-CP.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu xây dựng các kế hoạch, phương án PCTT cấp tỉnh. Tổ chức tập huấn kiến thức PCTT, hộ đê cho các lực lượng, chính quyền địa phương ven đê; phối hợp tăng cường công tác thông tin, truyền thông về PCTT;

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá kỹ hiện trạng hệ thống công trình đê điều, thủy lợi nhằm phát hiện những hư hỏng, các yếu tố bất lợi có nguy cơ đe dọa an toàn công trình; đôn đốc, kiểm tra việc triển khai phương án đảm bảo an toàn công trình (nhất là các vị trí, khu vực trọng điểm xung yếu, những sự cố công trình xảy ra trong bão, lũ năm 2024 nhưng chưa được sửa chữa, khắc phục) theo phương châm “4 tại chỗ”. Căn cứ phương án được duyệt, chuẩn bị đủ số lượng, chủng loại vật tư dự trữ cho từng tuyến đê, công trình thủy lợi;

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn; tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá an toàn công trình đê điều, thủy lợi trước mùa mưa, lũ và báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định;

- Tổ chức phát quang mái đê, chân đê, trong phạm vi bảo vệ đê điều để phục vụ công tác tuần tra canh gác và xử lý sự cố giờ đầu trong mùa mưa lũ;

- Chỉ đạo lực lượng quản lý đê phối hợp, theo dõi, đôn đốc UBND các huyện, thành phố chỉ đạo xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi, ngăn chặn kịp thời, xử lý dứt điểm các vi phạm tập kết vật liệu với quy mô lớn trên bãi sông, xây dựng công trình, nhà xưởng trái phép trên bãi sông và lấn chiếm lòng sông gây cản trở thoát lũ; các hành vi lấn chiếm, vi phạm phạm vi bảo vệ công trình đê điều, thủy lợi;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng Phương án khắc phục sự cố, xử lý ô nhiễm môi trường do thiên tai. Theo dõi, kiểm tra, ngăn chặn

các hành vi lợi dụng tình hình thiên tai để xả thải gây ô nhiễm môi trường, khai thác tài nguyên ảnh hưởng đến hệ thống đê điều và công trình PCTT.

3. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh và Quân khu 2, tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ huy về công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; hướng dẫn các cấp, các ngành trong tỉnh xây dựng kế hoạch, phương án TKCN; tăng cường lực lượng xử lý các tình huống khi có thiên tai xảy ra;

- Xây dựng phương án, phối hợp với các cấp, các ngành, các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn tỉnh và Quân khu 2 để thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (UPSCCTT&TKCN), như: hộ đê, đập, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai; xây dựng phương án, kịch bản, bố trí lực lượng ứng cứu, chi viện kịp thời cho các khu vực trọng điểm đê điều, hồ đập, các công trình PCTT khác và giúp dân khắc phục phục hậu quả thiên tai;

- Tham mưu cho Quân khu 2, UBND tỉnh chỉ đạo diễn tập Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố đê điều, hồ đập và TKCN năm 2025; diễn tập ứng phó cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn... và chỉ đạo các cuộc diễn tập nâng cao chất lượng, hiệu quả, sát tình hình thực tế.

4. Công an tỉnh

- Xây dựng, triển khai kế hoạch PCTT&TKCN ngành, kế hoạch chống khủng bố tại các hồ đập có dung tích lớn và triển khai lực lượng bảo vệ các công trình trọng điểm, xung yếu khi xảy ra thiên tai;

- Phối hợp cùng các cấp chính quyền kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Thủy lợi, nhất là những hành vi vi phạm gây mất an toàn cho đê, kè, cống, hồ đập và công trình PCTT; hành vi gây cháy rừng và cản trở công tác cứu hộ, cứu nạn;

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, nội dung tổ chức luyện tập, diễn tập các phương án ứng phó với thiên tai tìm kiếm cứu nạn năm 2025. Đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức diễn tập các phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ;

- Thực hiện nghiêm chế độ trực ban, ứng trực, thường trực sẵn sàng ứng phó thiên tai; chỉ đạo, tổ chức huy động các lực lượng, phương tiện của Công an tỉnh, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia xử lý các tình huống sự cố, tai nạn, do thiên tai gây ra; thực hiện việc di dân, cứu nạn, cứu hộ, giúp dân khắc phục hậu quả sau thiên tai và hộ đê, hồ đập;

- Chỉ đạo phân luồng giao thông khi xuất hiện mưa lớn, bão, lũ; đảm bảo an ninh trật tự và giao thông thông suốt trên địa bàn tỉnh trong mọi tình huống.

5. Sở Xây dựng

- Xây dựng phương án đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống; xây dựng, triển khai phương án, kế hoạch huy động phương tiện vận tải phù hợp cho công tác cứu hộ và sơ tán dân trong vùng thiên tai khi cần thiết;

- Chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan: Rà soát hệ thống tiêu thoát nước đô thị; xây dựng phương án, giải pháp phù hợp để khắc phục nhanh tình trạng ngập úng cục bộ tại địa bàn đô thị khi mưa lớn;

- Chủ động phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu, đề xuất khuyến cáo các giải pháp gia cố, tăng cường khả năng chịu lực đối với các công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng để đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo thông tin thông suốt; chú trọng củng cố mạng thông tin đến các trọng điểm, các xã dọc các tuyến đê, các hồ đập trong tỉnh. Phối hợp nghiên cứu, ứng dụng công nghệ dự báo, cảnh báo sớm mưa lũ, sạt lở bằng công nghệ cảm biến, trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn phục vụ công tác điều hành và nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai.

7. Sở Nội vụ: Hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị, đảm bảo nhân lực cho công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

8. Sở Y tế: Phối hợp với sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ môi trường trước, trong và sau thiên tai; tổ chức tập huấn cho các đội vệ sinh phòng dịch bệnh và làm sạch môi trường, đội sơ, cấp cứu ở cả tuyến tỉnh và tuyến huyện; dự trữ đủ cơ sở thuốc phòng chống dịch bệnh và làm sạch môi trường khi có thiên tai xảy ra.

9. Sở Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo các địa phương, doanh nghiệp kinh doanh chủ động xây dựng kế hoạch thu mua, dự trữ hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu và tham gia chương trình bình ổn giá đảm bảo phục vụ công tác PCTT&TKCN;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát các đơn vị phân phối, bán buôn, bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch, phương án cấp điện bảo đảm an toàn, trong đó có các mức độ ưu tiên cấp điện để có thể đảm bảo cấp điện cho các phụ tải điện phục vụ ứng phó thiên tai;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo các đơn vị kinh doanh xăng dầu dự trữ nhiên liệu, sẵn sàng phục vụ các vùng thiên tai, cập nhật phương án đảm bảo an toàn, phòng chống ngập cho công trình, cửa hàng xăng dầu.

10. Sở Tài chính: Tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách đảm bảo cho công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục sự cố, thiệt hại công trình và kết cấu hạ tầng do thiên tai gây ra thuộc cấp tỉnh quản lý theo quy định.

11. Thanh tra tỉnh: Thực hiện thanh, kiểm tra công tác PCTT&TKCN các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cấp, ngành tham mưu cho UBND tỉnh xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Thủy lợi.

12. Điện lực tỉnh: Xây dựng kế hoạch, phương án cấp điện đảm bảo an toàn, ổn định đúng chất lượng, trong đó có các mức độ ưu tiên cấp điện để có thể đảm bảo cấp điện cho các phụ tải điện phục vụ ứng phó thiên tai.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Vĩnh Phúc: Phối hợp với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh tổ chức tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về công tác PCTT&TKCN; thông tin kịp thời những diễn biến về thiên tai, lũ, bão, sạt lở đất để các cơ quan liên quan và nhân dân chủ động các biện pháp phòng, chống, ứng phó.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về PCTT và chủ động truyền đạt kiến thức, hướng dẫn kỹ năng về phòng ngừa, ứng phó với thiên tai. Tổ chức lực lượng, phương tiện, điều kiện vật chất khác để tham gia phòng ngừa ứng phó thiên tai; tham gia sơ tán, di dời, bảo vệ và cứu người bị nạn; tham gia các hoạt động khắc phục, phục hồi sau thiên tai.

15. Đài Khí tượng Thủy văn Vĩnh Phúc: Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo, thiên tai; cung cấp kịp thời chính xác số liệu khí tượng thủy văn cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, các cơ quan thông tin truyền thông để chỉ đạo, điều hành.

16. UBND các huyện, thành phố

- Chủ động rà soát xây dựng và phê duyệt phương án bảo vệ trọng điểm và hộ đề cấp huyện năm 2025. Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức lực lượng và thực hiện công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đề điều trong mùa lũ theo quy định tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) để phát hiện, xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các sự cố xảy ra;

- Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thủy lợi tiến hành kiểm tra, rà soát tình trạng vi phạm pháp luật về đề điều trên địa bàn; đồng thời kiên quyết xử lý dứt điểm các vụ vi phạm, nhất là các hành vi lấn chiếm mặt đề, mái đề, hành lang bảo vệ đề gây ảnh hưởng đến an toàn đề và khả năng thoát lũ;

- Tiến hành nạo vét, tháo dỡ các vật cản trên hệ thống luồng tiêu, trục tiêu theo phân cấp quản lý tại Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 25/01/2021, Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh; có biện pháp ngăn chặn kịp thời và kiến nghị biện pháp xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

- Tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống tiêu, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước và bố trí đủ vật tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành; bố trí hệ thống thông tin, cảnh báo cho người dân ở hạ du khi xả lũ các hồ chứa;

- Khẩn trương, hoàn thành việc thu và nộp Quỹ PCTT theo Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 20/9/2024 của UBND tỉnh; xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu thu Quỹ năm 2025 của địa phương theo hướng dẫn gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

17. Các Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi

- Kiểm tra, rà soát, điều chỉnh, xây dựng bổ sung quy trình vận hành, điều tiết hệ thống các hồ chứa trên địa bàn quản lý. Đánh giá mức độ an toàn, xây dựng kế hoạch sửa chữa kịp thời những hư hỏng của hệ thống hồ chứa và các hệ thống trạm bơm tiêu ứng;

- Xây dựng Phương án ứng phó thiên tai của các hồ chứa theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 22, Luật Phòng chống thiên tai; Điều 25, Nghị định số 114/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;

- Tiến hành nạo vét, tháo dỡ các vật cản trên hệ thống sông tiêu, luồng tiêu, trục tiêu theo phân cấp quản lý tại Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 25/01/2021, Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh; có biện pháp ngăn chặn kịp thời và kiến nghị biện pháp xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

- Kiểm tra toàn bộ và cho tháo dỡ lưới chắn cá ở cửa tràn, cũng như các vật cản gây mất an toàn cho hồ chứa, đảm bảo khả năng thoát lũ; Tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống tiêu, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước và bố trí đủ vật tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành; bố trí hệ thống thông tin, cảnh báo cho người dân ở hạ du khi xả lũ các hồ chứa.

18. Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp

Rà soát các công trình đầu mối tiêu úng (các trạm bơm tiêu Kim Xá, Ngũ Kiên, Nguyệt Đức, các tuyến kênh hút, kênh xả...), phối hợp với các đơn vị liên quan vận hành tối đa trong điều kiện cho phép để hạ thấp mực nước trong hệ thống thủy lợi và tiêu úng nội đồng; nhằm giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp.

19. Các cơ quan, đơn vị khác

Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, cơ quan mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2025 cụ thể, sát tình hình thực tế để chủ động ứng phó với thiên tai; phối hợp với các đơn vị có liên quan để thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2025.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên thủy lợi, các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&MT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; các PCVP UBND tỉnh;
- Cục quản lý Đê điều và PCTT;
- Cục Quản lý và XDCT Thủy lợi;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PTTH tỉnh;
- Văn phòng TT BCH PCTT&TKCN tỉnh;
- Các Cty TNHH MTV Thủy lợi;
- Lưu: VT, NN4.

(HQ- b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Duy Đông